Tiết 17: Kiểm tra giữa kỳ

**MA TRẬN, CẤU TRÚC KIỂM TRA GIỮA KỲ I NĂM HỌC 2024-2025**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung KT** | **PHẦN I**  **(20 câu)-5 điểm**  **(16B-4H)** | **PHẦN II**  **(2 câu – 8 lệnh)- 2 điểm**  **(4B-2H-2VD)** | **PHẦN III**  **(2 câu)- 3 điểm**  **(1H-1VD)** | **YCCĐ** |
| Nhập môn hóa học (2t) | P1- C1 - Biết |  |  | - Nêu được đối tượng nghiên cứu của hoá học.  - Trình bày được phương pháp học tập và nghiên cứu hoá học. |
| P1- C2 - Biết | - Nêu được vai trò của hoá học đối với đời sống, sản xuất,... |
| Cấu tạo nguyên tử (11t) | P1- C3 - Biết | P2 - C1.a - Biết.  C1.b - Biết.  C1.c - Hiểu.  C1.d – VD. | P3 – C1 | - Trình bày được thành phần của nguyên tử (nguyên tử vô cùng nhỏ; nguyên tử gồm 2 phần: hạt nhân và lớp vỏ nguyên tử; hạt nhân tạo nên bởi các hạt proton (p), neutron (n); Lớp vỏ tạo nên bởi các electron (e); điện tích, khối lượng mỗi loại hạt). |
| P1- C4 - Biết | - Trình bày được khái niệm về nguyên tố hoá học, số hiệu nguyên tử và kí hiệu nguyên tử và các bài tập liên quan. |
| P1- C5 - Biết | - Đồng vị, nguyên tử khối trung bình |
| P1 – C6- Hiểu | - So sánh được khối lượng của electron với proton và neutron, kích thước của hạt nhân với kích thước nguyên tử. |
| P1- C7 - Biết | - Trình bày và so sánh được mô hình của Rutherford – Bohr với mô hình hiện đại mô tả sự chuyển động của electron trong nguyên tử. |
| P1- C8 - Biết | - Nêu được khái niệm về orbital nguyên tử (AO), mô tả được hình dạng của AO (s, p), số lượng electron trong 1 AO và các bài tập liên quan. |
| P1- C9, 10 - Biết | - Khái niệm, đặc điểm lớp, phân lớp electron. |
| P1- C11,12,13 - Biết  P1- C14 - Hiểu  P1- C15 - Hiểu | P3 – c2 | - Tính được nguyên tử khối trung bình (theo amu) dựa vào khối lượng nguyên tử và phần trăm số nguyên tử của các đồng vị theo phổ khối lượng được cung cấp.  - Mối quan hệ về số lượng phân lớp trong một lớp. Liên hệ được về số lượng AO trong một phân lớp, trong một lớp.  - Viết được cấu hình electron nguyên tử theo lớp, phân lớp electron và theo ô orbital khi biết số hiệu nguyên tử Z của 20 nguyên tố đầu tiên trong bảng tuần hoàn.  - Dựa vào đặc điểm cấu hình electron lớp ngoài cùng của nguyên tử dự đoán được tính chất hoá học cơ bản (kim loại hay phi kim) của nguyên tố tương ứng. |
| Cấu tạo bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học (3t) | P1- C16 - Biết | P2- C2.a - Biết.  C2.b - Biết.  C2.c - Hiểu.  C2.d - VD. | P3 –c3 | - Lịch sử phát minh định luật tuần hoàn và bảng tuần hoàn các nguyên tố hoá học. |
| P1- C17, C18 - Biết | - Mô tả được cấu tạo của bảng tuần hoàn các nguyên tố hoá học và nêu được các khái niệm liên quan (ô, chu kì, nhóm). |
| P1- C19 - Biết  P1- C20 - Hiểu | - Nêu được nguyên tắc sắp xếp của bảng tuần hoàn các nguyên tố hoá học (dựa theo cấu hình electron).  - Phân loại được nguyên tố (dựa theo cấu hình electron: nguyên tố s, p, d, f; dựa theo tính chất hoá học: kim loại, phi kim, khí hiếm). |
| **Tổng** | **0,25đ/câu**  **Tổng 5đ** | **(0,1/0,25/0,5/1)/câu**  **Tổng 2đ** | **1,5đ/câu**  **Tổng 3đ** |  |

**CÂU 1.**

- Nêu được đối tượng nghiên cứu của hoá học.

- Trình bày được phương pháp học tập và nghiên cứu hoá học.

GV ra sát 2 ý trên, nhớ ôn lại cho HS trên lớp vì phần này không có trong đề cương.

**CÂU 2.** - Nêu được vai trò của hoá học đối với đời sống, sản xuất,...- RA 1 VÍ DỤ THỰC TIỄN NÀO ĐÓ

Câu đúng sai số 1. Tương tự câu đúng sai số 3,4,5 của bài 3- cấu trúc lớp vỏ eletron

Câu đúng sai số 2. Liên quan bảng tuần hoàn

Tự luận- yêu cầu có giải ra

Câu 1. Bài toán tổng hạt, sau đó yêu cầu tính số electron ở 1 phân lớp bất kỳ hoặc hỏi số electron độc thân

Câu 2. Bài toán tương tự câu 4,5 trả lời ngắn của BẢNG TUẦN HOÀN

Câu 3. CÂU KHÓA CỦA MỖI GIÁO VIÊN- RA TỔNG HỢP CHƯƠNG 1 VÀ 2

PHÂN CÔNG

1-6: Uyền

7-12: hạnh

12-18: nhung

19,20+ câu khóa, tổng hợp đề: Lan

Như- 2 câu đúng sai

Hùng- Tự luận câu 1,2